

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KON TUM  
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST

Ngày 11/6/2021

V/v tranh chấp: “Ly hôn,  
tranh chấp về nuôi con”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Ngọc Phượng và ông Trương Quang Ngọc.

**- Thư ký phiên Tòa:** Ông Phạm Hữu Công – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Bá Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 462/2020/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020, về việc tranh chấp: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự.

**1. Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 7, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

Nơi ở hiện nay: Thôn H, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định. Có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

**2. Bị đơn:** Anh Nguyễn Tấn Vũ, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Đội 7, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 11 năm 2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:*

-Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Tấn V sau thời gian tìm hiểu nhau được 1 năm đã kết hôn với nhau vào ngày 27 tháng 4 năm 2009, có tổ chức lễ cưới hỏi và đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Cuộc sống vợ chồng lúc đầu cũng có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra vào tháng 4/2019. Nguyên nhân mâu thuẫn là chị và anh V không hợp nhau về quan điểm sống, do ở chung với mẹ chồng, nên giữa chị và mẹ chồng xảy ra mâu thuẫn. Mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được, chị đã đưa 02 con chung về cha mẹ đẻ ở thôn H, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định sinh sống. Vợ chồng đã sống ly thân 02 năm nay.

Tình cảm vợ chồng không còn nữa, chị Nguyễn Thị Thu H và yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Tấn V.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Bảo Ph, sinh ngày 07/5/2010 và Nguyễn Bảo L, sinh ngày 18/6/2012. Hiện nay các con chung đang ở với chị H, nên chị yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh V cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

*Tại bản tự khai ngày 26/11/2020 và phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 25/02/2021, bị đơn anh Nguyễn Tấn Vũ trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Tấn V và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn với nhau vào ngày 27 tháng 4 năm 2009, có tổ chức lễ cưới hỏi và đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vợ chồng anh đã không chung sống với nhau gần 02 năm, chị H yêu cầu ly hôn anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Bảo Ph, sinh ngày 07/5/2010 và Nguyễn Bảo L, sinh ngày 18/6/2012. Khi ly hôn anh có yêu cầu mỗi người nuôi một con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt do dịch bệnh Covih 19, đối với bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Tấn V. Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Bảo Ph, sinh ngày 07/5/2010 và Nguyễn Bảo L, sinh ngày 18/6/2012 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng tiền nuôi con, nên không đề cập.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, nên không đề cập.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thu H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum giải quyết ly hôn giữa chị với anh Nguyễn Tấn V có nơi cư trú tại Đội 7, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Chị Nguyễn Thị Thu H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, đối với anh Nguyễn Tấn V đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm, nhưng anh V vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H và bị đơn anh Nguyễn Tấn V.

**[2]. Về nội dung vụ án:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Tấn V kết hôn với nhau vào ngày 27 tháng 4 năm 2009, có tổ chức lễ cưới hỏi và đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Cuộc sống vợ chồng lúc đầu cũng có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra vào tháng 4/2019. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị H trình bày là giữa chị và anh V không hợp nhau về quan điểm sống, mâu thuẫn giữa mẹ chồng và nàng dâu khi chung sống với nhau. Anh Nguyễn Tấn V cũng xác định vợ chồng đã sống ly thân 02 năm nay, nên tình cảm vợ chồng không còn nữa. Chị Nguyễn Thị Thu H yêu cầu ly hôn, anh cũng đồng ý ly hôn. Như vậy, tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị H và anh V đã quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H.

- Về con chung: Vợ chồng chị H và anh V có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo Ph, sinh ngày 07/5/2010 và cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 18/6/2012. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh V cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh V có yêu cầu mỗi người nuôi dưỡng một con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Tấn V đều đủ điều kiện nuôi con chung sau khi ly hôn. Tuy nhiên hiện tại cháu Nguyễn Bảo Ph và cháu Nguyễn Bảo L đang do chị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Cháu Nguyễn Bảo Ph và cháu Nguyễn Bảo L có bản ý kiến đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Hiện nay các cháu đang sống ổn định và học tại trường học ở xã C, huyện V, tỉnh Bình Định. Đại diện gia đình chị H là bà Nguyễn Thị H1 (Mẹ đẻ chị H) xác định mức thu nhập của chị H lao động tự do trung bình thu nhập 10.000.000 đồng/tháng. Gia đình chị H tạo điều kiện về đất đai và nhà cửa cho chị H và các con sinh sống. Hội đồng xét xử xét thấy hai cháu đang ở với chị H, nếu tách các cháu ra để chị H và anh V mỗi người nuôi dưỡng một con chung sẽ ảnh hưởng đến tinh thần và việc học tập của các cháu. Để cho các cháu được phát triển toàn diện, xét thấy cần giao cháu Nguyễn Bảo Ph và cháu Nguyễn Bảo L cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng. Nếu sau này, chị H không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, thì anh V có quyền xin thay đổi nuôi con.

Chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng tiền nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Tấn V không có tài sản chung, nên không đề cập đến.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 266, các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu H đề ngày 20/11/2020.

*Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Tấn V.

*Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Bảo Ph, sinh ngày 07/5/2010 và cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 18/6/2012 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cho đến khi cháu Nguyễn Bảo Ph và cháu Nguyễn Bảo L đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Tấn V chưa phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con không cố định. Anh Nguyễn Tấn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003872 ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP Kon Tum;
- Chi cục THADS TP Kon Tum;
- UBND xã Đoàn Kết;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ,

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Hương**